

THÔNG TIN KHU ĐẤT CẦN THẨM ĐỊNH GIÁ

1. Pháp lý: Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về cho Công ty TNHH Một thành viên Dược Sài Gòn sử dụng đất tại số 41, đường Trần Hưng Đạo, số 59, 65-89 đường Nguyễn Văn Đùng, phường 6, quận 5.

2. Diện tích và vị trí:

- Diện tích: 2.024,7m².

- Vị trí 1, đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Nguyễn Tri Phương đến Châu Văn Liêm). Trong đó Khu A tiếp giáp mặt tiền đường diện tích 360m², Khu B diện tích 1.091,9m² và Khu C diện tích 572,8m² không tiếp giáp mặt tiền đường theo Bản đồ Hiện trạng vị trí số 0205A/SGRED/10 ngày 29 tháng 6 năm 2017 do Công ty Cổ phần Phát triển bất động sản Sài Gòn lập.

3. Chỉ tiêu quy hoạch: Căn cứ theo Công văn số 3539/SQHKT-QHKV1 ngày 14 tháng 12 năm 2010 và Công văn số 2407/SQHKT-QHKV1 ngày 24 tháng 4 năm 2014 của Sở Quy hoạch kiến trúc theo đó có nội dung:

- Diện tích khu đất phù hợp quy hoạch: 2.023,4m² (đã trừ lộ giới)

- Lộ giới các tuyến đường tiếp giáp:

+ Đường Nguyễn Văn Đùng: lộ giới 16m.

+ Đường Trần Hưng Đạo: lộ giới 20m.

- Hệ số sử dụng đất: tối đa 7,4.

- Mật độ xây dựng: tối đa 55%.

- Số tầng cao công trình: tối đa 14 tầng (bao gồm các tầng cao theo QCVN 03:2009/BXD, kể cả tầng lửng và tầng kỹ thuật trên mái).

- Chiều cao xây dựng đỉnh mái công trình: tối đa 56m (kể cả tầng kỹ thuật, tầng áp mái, mái tùm).

- Khoảng lùi xây dựng công trình:

+ So với ranh lộ giới đường Trần Hưng Đạo: tối thiểu 29,7m.

+ So với ranh lộ giới đường Nguyễn Văn Đùng: tối thiểu 6m.

+ So với ranh đất xung quanh: tối thiểu 3,5m.

3. Thời điểm thẩm định giá: tháng 8 năm 2011.

5. Mục đích sử dụng đất: văn phòng làm việc và cửa hàng giới thiệu sản phẩm dược (đất thương mại – dịch vụ).

6. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

7. Mục đích của việc xác định giá đất: Làm cơ sở để đơn vị sử dụng đất nộp tiền thuê đất hàng năm cho Nhà nước theo quy định.

8. Tiêu chí đánh giá cụ thể hồ sơ dự thầu: theo bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-TNMT-KTĐ ngày 02/8/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường (đã đăng trên website của Sở Tài nguyên và Môi trường).

- 9. Giá dự thầu:** (theo điểm 4 mục 1 phần II của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-TNMT-KTĐ ngày 02/8/2016: mức giá trần là **22.017.107 đồng** và giá sàn là **11.008.553 đồng**).
- 10. Thư báo giá phải được để trong phong bì dán kín có niêm phong.**
- 11. Thời hạn nộp Thư báo giá (theo mẫu):** 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên website của Sở.